

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 30-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Thanh Thuý.

Ông Trần Văn Hén.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hứa Quốc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*

Ông Ngô Văn Phước – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 và ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Bách Thái K. Tên gọi khác: Q. Sinh ngày 15/6/1999 tại H – Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 30/16/9, đường N, khu phố C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 114/1, đường S, Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Phạm Thị Thúy L; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Trưởng Công an phường B, thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 0775/QĐ-XPHC ngày 23/12/2021; nhân thân: Xấu; bị tạm giữ ngày 30/7/2022, bị tạm giam ngày 09/8/2022. (có mặt)

2. Hà Tuấn C. Sinh ngày 15/5/1996 tại H – Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 83, đường S, Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà trọ D, Khu phố 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quốc T2 và bà Bùi Thị Ngọc T3; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giam ngày 09/12/2022. (có mặt)

3. Bùi Khắc H. Sinh ngày 01/01/1994 tại H – Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 169, đường L, Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quân B và bà Huỳnh Ngọc B2; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giam ngày 13/01/2023. (có mặt)

Người làm chứng:

1- Bà Phạm Thị Thúy P; (vắng mặt)

2- Anh Bùi Anh V; (vắng mặt)

3- Ông Lê Thanh T4. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung bản Cáo trạng số: 08/CTr-VKSHT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C, Bùi Khắc H về hành vi như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 30/7/2022, Phạm Bách Thái K đang ngủ tại nhà số 114/1, đường S, Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang thì có Hà Tuấn C, Bùi Khắc H và Bùi Anh V đến rủ hùn tiền mua ma túy sử dụng thì K đồng ý. K hùn 200.000 đồng nhưng không có tiền mặt nên chuyển khoản qua “ví MOMO” cho H 200.000 đồng, để H đưa tiền mặt lại cho K là 200.000 đồng, C và H hùn tiền mỗi người 100.000 đồng, V không hùn tiền, tổng cộng được 400.000 đồng. Sau đó, K lấy chai Sting và cây nỏ bằng thủy tinh làm dụng cụ sử dụng ma túy, rồi K lấy tiền 400.000 đồng cùng với C đến nhà của một người phụ nữ tên “X” ở khu vực T, phường M, thành phố H mua ma túy. Khi đến nhà của người phụ nữ tên “X”, K đưa cho C số tiền 400.000 đồng để C trực tiếp vào mua ma túy, nhưng C chỉ mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, giữ lại 100.000 đồng mua card nạp tiền chơi game. Khi mua được ma túy, C cất giữ ma túy trên người, rồi điều khiển xe máy chở K về nhà của K, C lấy ma túy đổ vào trong dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa nấu cho ma túy tan chảy, rồi lần lượt K, C, H và V cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của K, mỗi người hút được 03 đến 04 hơi. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Bách Thái K về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thu giữ 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu có chiều dài khoảng (3,5 x 0,8) cm (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 747/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: (BL 07)

Chất bám dính bên trong cây nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0732 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0276 gam đựng trong một bịch nylon và dụng cụ đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 747/2022.

Ngoài ra, Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C, Bùi Anh V còn khai nhận, khoảng cuối năm 2021, tại nhà của K ở số 114/1, đường S thuộc Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, K và C mỗi người hùn tiền 150.000 đồng, được số tiền 300.000 đồng. K và C cùng đi đến nhà của một người phụ nữ tên “X” ở khu vực T, phường M, thành phố H mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, mang về nhà của K, rồi C điện thoại rủ Bùi Anh V đến nhà K cùng sử dụng trái phép chất ma túy (BL 191-192)

Vật chứng trong vụ án:

- 1) 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu có chiều dài khoảng (3,5 x 0,8) cm (đã qua sử dụng);
- 2) 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng);
- 3) 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (đã qua sử dụng).

Vật chứng mục số 1 đến mục số 3 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Đối với người phụ nữ tên “X” và một người thanh niên bán ma túy cho Hà Tuấn C, qua điều tra không có căn cứ khởi tố.

Đối với Phạm Thị Thúy P không biết Phạm Bách Thái K sử dụng xe máy và nhà của bà P đi mua ma túy và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C, Bùi Khắc H phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bách Thái K mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Tuấn C mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, x khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Khắc H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ tất cả vật chứng gồm 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu có chiều dài khoảng (3,5 x 0,8) cm (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0276 gam được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 747/2022.

- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và chứng minh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 30/7/2022, tại nhà của Phạm Bách Thái K ở số nhà 114/1, đường S, Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C, Bùi Khắc H rủ nhau hùn tiền mua ma túy sử dụng. K hùn 200.000 đồng, C và H hùn tiền mỗi người 100.000 đồng, Bùi Anh

V không hút tiền mà chỉ là người thụ hưởng, được số tiền 400.000 đồng, K và C đến nhà của người phụ nữ tên “X” thuộc khu phố T, phường M, thành phố H mua ma túy. Khi đến nơi C là người trực tiếp mua ma túy với số tiền 300.000 đồng của người phụ nữ tên “X” rồi quay lại nhà của K, C đổ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy, nấu ma túy xong, lần lượt K, C, H và V sử dụng trái phép chất ma túy, mỗi người hút được 03 đến 04 hơi. Trong lúc K, C, H và V đang sử dụng trái phép chất ma túy, thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thu giữ 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu có chiều dài khoảng (3,5 x 0,8) cm (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (đã qua sử dụng). Qua giám định, chất bám dính bên trong cây nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0732 gam. Ngoài ra, Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C và Bùi Anh V còn tự khai nhận, khoảng cuối năm 2021, tại nhà của K ở số 114/1 đường S thuộc Khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, K và C mỗi người hút tiền 150.000 đồng, được số tiền 300.000 đồng. K và C cùng đi đến nhà của một người phụ nữ tên “X” ở khu vực T, phường M, thành phố H mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, mang về nhà của K, rồi C điện thoại rủ Bùi Anh V đến cùng sử dụng trái phép chất ma túy, V không hút tiền mà chỉ là người thụ hưởng. Hành vi của Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C đã phạm vào Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Bùi Khắc H đã phạm vào Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cụ thể:

“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên; ... ”.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo đã thực hiện hành vi xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo không những làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn gián tiếp gây nguy hại cho sức khỏe của bản thân và người khác khi sử dụng ma túy, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền về tác hại của ma túy, cũng như Nhà nước cấm sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy. Thế nhưng các bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, cho thấy các bị cáo rất xem thường pháp luật, phạm tội mang tính chất rất nghiêm trọng. Trong vụ án này, các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên sẽ chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với mức độ phạm tội của mình. Bị cáo K là người sử dụng nơi ở của mình, chuẩn bị công cụ, phương tiện phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy, cũng là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy về cho cả nhóm sử dụng nên tính chất, mức độ phạm tội cao hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo C vừa là người hùn tiền mua ma túy, vừa là người cùng với bị cáo K trực tiếp đi mua ma túy về và đổ ma túy ra nấu cho cả nhóm sử dụng nên mức độ phạm tội chỉ sau bị cáo K và cao hơn bị cáo H.

[3] Xét về nhân thân: Tài liệu về lý lịch thể hiện các bị cáo C và H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo K có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Trưởng Công an phường B, thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 0775/QĐ-XP/HC ngày 23/12/2021; Ngoài ra năm 2016, bị cáo K từng bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về Tội cướp giật tài sản, nhưng do thời

điểm phạm tội là người chưa thành niên nên không xem là có tiền án, do vậy bị cáo K là người có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, đã nhận ra được lỗi của mình, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo K và C, sau khi bị bắt quả tang còn tự thú lần phạm tội trước về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần áp dụng cho hai bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H có cha ruột ông Bùi Quân B là liệt sĩ được Thủ tướng Chính phủ cấp bằng Tổ quốc ghi công (Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 29/5/2002), nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo H.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo sao cho vừa đảm bảo tính giáo dục, vừa răn đe phòng ngừa chung. Song cũng xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo đều phạm tội mang tính chất rất nghiêm trọng, nhưng bị cáo K và C phạm tội đến hai tình tiết định khung tăng nặng, trong đó bị cáo K giữ vai trò chính, là người có nhân thân xấu nên bị cáo K phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo C. Bị cáo H phạm tội với một tình tiết định khung tăng nặng, tính chất mức độ phạm tội thấp hơn nên chịu mức hình phạt thấp hơn hai bị cáo K và C, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong đó có tình tiết giảm nhẹ thuộc trường hợp có cha ruột là liệt sĩ, nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo H mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để thể hiện chính sách khoan hồng và biết ơn người có công với Tổ quốc. Xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, sống và làm việc phải tuân thủ pháp luật, làm người thực sự có ích cho gia đình và xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị

đối với từng bị cáo là hoàn toàn phù hợp, có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần tịch thu tiêu hủy tất cả vật chứng gồm 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu có chiều dài khoảng (3,5 x 0,8) cm (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (đã qua sử dụng).

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Bách Thái K, Hà Tuấn C, Bùi Khắc H phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; xử phạt bị cáo Phạm Bách Thái K mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 30/7/2022).

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; xử phạt bị cáo Hà Tuấn C mức án 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 09/12/2022).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, x khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38; xử phạt bị cáo Bùi Khắc H mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 13/01/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng gồm có:

1) 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu, chiều dài khoảng 3,5cm x 0,8cm (đã qua sử dụng).

2) 01 bật lửa màu vàng – đỏ, không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng).

3) Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0276 gam đựng trong một bịch nylon và dụng cụ đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 747/2022, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Huỳnh Ngọc L và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSHT ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2023 giữa đại diện Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADDs Tp. H;
- Công an Tp. H;
- UBND phường B, H-KG;
- UBND phường Đ, H-KG;
- UBND phường V, R-KG;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Chí Dũng